

Số: 08 /QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 08 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành mức thu tiền trông giữ xe HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THÁI BÌNH

- Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT- BLĐTĐBXH ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành quy định về Điều lệ trường Cao đẳng;
- Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;
- Căn cứ Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 27/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về quy định giá dịch vụ giữ xe trên địa bàn tỉnh Thái Bình;
- Căn cứ Quyết định số 1376/QĐ-UBND ngày 30 tháng 06 năm 2022 của UBND tỉnh Thái Bình về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2022-2025 cho Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình;
- Căn cứ Kết luận của Hiệu trưởng họp Ban Giám hiệu mở rộng ngày 02/01/2024;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành mức thu tiền trông giữ xe tại Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình với mức thu như sau

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Mức giá
I	Dịch vụ coi xe ban ngày		
1	Xe đạp, xe đạp điện	đồng/ xe/ lượt	1.000
2	Xe mô tô 2 bánh, xe máy điện, xe gắn máy	đồng/ xe/ lượt	2.000
3	Xe ô tô con, xe taxi	đồng/ xe/ lượt	10.000
4	Xe tải dưới 3,5 tấn trở xuống	đồng/ xe/ lượt	10.000
5	Xe tải dưới 3,5 tấn trở lên	đồng/ xe/ lượt	15.000
6	Xe từ 12 chỗ ngồi trở lên	đồng/ xe/ lượt	15.000
II	Dịch vụ coi xe ban đêm (từ 22h đến trước 6h sáng hôm sau)		

1	Xe đạp, xe đạp điện	đồng/ xe/ lượt	2.000
2	Xe mô tô 2 bánh, xe máy điện, xe gắn máy	đồng/ xe/ lượt	5.000
3	Xe ô tô con, xe taxi	đồng/ xe/ lượt	20.000
4	Xe tải dưới 3,5 tấn trở xuống	đồng/ xe/ lượt	20.000
5	Xe tải dưới 3,5 tấn trở lên	đồng/ xe/ lượt	30.000
6	Xe từ 12 chỗ ngồi trở lên	đồng/ xe/ lượt	30.000
III	Dịch vụ coi xe theo tháng (Ban ngày)		
1	Xe đạp, xe đạp điện	đồng/ xe/ tháng	20.000
2	Xe mô tô 2 bánh, xe máy điện, xe gắn máy	đồng/ xe/ tháng	50.000
3	Xe ô tô con, xe taxi	đồng/ xe/ tháng	300.000
4	Xe tải dưới 3,5 tấn trở xuống	đồng/ xe/ tháng	300.000
5	Xe tải dưới 3,5 tấn trở lên	đồng/ xe/ tháng	350.000
6	Xe từ 12 chỗ ngồi trở lên	đồng/ xe/ tháng	350.000
III	Dịch vụ coi xe theo tháng (Ban đêm)		
1	Xe đạp, xe đạp điện	đồng/ xe/ tháng	40.000
2	Xe mô tô 2 bánh, xe máy điện, xe gắn máy	đồng/ xe/ tháng	100.000
3	Xe ô tô con, xe taxi	đồng/ xe/ tháng	500.000
4	Xe tải dưới 3,5 tấn trở xuống	đồng/ xe/ tháng	600.000
5	Xe tải dưới 3,5 tấn trở lên	đồng/ xe/ tháng	700.000
6	Xe từ 12 chỗ ngồi trở lên	đồng/ xe/ tháng	700.000

Xe của bệnh nhân và người nhà bệnh nhân đến thăm, khám và điều trị bệnh tại Bệnh viện đa khoa của nhà trường. Năm 2023 chưa thực hiện thu tiền trông giữ xe.

Điều 2: Tổ chức thu, quản lý và sử dụng:

Các bộ phận chức năng thực hiện công khai các khoản thu đến cán bộ, giáo viên và học sinh, sinh viên toàn trường.

Phòng Hành chính – Quản trị khảo sát số xe của học sinh sinh viên và các đối tượng gửi xe tại nhà trường xây dựng mức khoán cho tổ coi xe.

Quản lý và sử dụng nguồn thu theo đúng các quy định của Nhà nước hiện hành.



Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký, các ông bà Trưởng phòng Hành chính – Quản trị, Trưởng phòng Kế hoạch- Tài chính, tổ coi xe và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (đề T.H);
- Lưu VT;
- Công khai trên trang Web, bảng tin nhà trường.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thu Dung

